|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 344/TTr-CP | *Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2025* | |

### TỜ TRÌNH

### Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị (Mới) năm 2025

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình đã xây dựng các hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã năm 2025 trình Chính phủ (tại Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 26/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị và Tờ trình số 813/TTr-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình). Căn cứ Mục II (Các đơn vị hành chính cấp tỉnh mới sau sáp nhập, hợp nhất) Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị Trung ương 11 Khóa XIII (tỉnh Quảng Trị và tỉnh Quảng Bình sẽ sắp xếp, nhập thành tỉnh Quảng Trị (mới)) và theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15, Bộ Nội vụ đã tổng hợp và xây dựng hồ sơ Đề án của Chính phủ về sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Trị (mới) và có Tờ trình số 2050/TTr-BNV ngày 05/5/2025 trình Chính phủ thống nhất với đề nghị của UBND các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình. Sau khi xem xét đề nghị của UBND các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình và của Bộ Nội vụ, Chính phủ thống nhất trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Trị (mới) năm 2025, với các nội dung như sau:

**I. ĐỀ NGHỊ CỦA UBND TỈNH** **QUẢNG TRỊ VÀ TỈNH QUẢNG BÌNH**

**1. Số lượng ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Trị (mới) thực hiện sắp xếp năm 2025**

a) Khái quát:

Tỉnh Quảng Trị (mới) bao gồm tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị, có diện tích tự nhiên 12.699,99 km2 và quy mô dân số 1.870.845 người[[1]](#footnote-1); có 264 ĐVHC cấp xã (217 xã, 28 phường, 19 thị trấn). Trong đó:

- Tỉnh Quảng Bình có diện tích tự nhiên 7.998,76 km2 và quy mô dân số 1.079.119 người; có 08 ĐVHC cấp huyện (gồm 06 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố); 145 ĐVHC cấp xã (122 xã, 15 phường, 08 thị trấn);

- Tỉnh Quảng Trị có diện tích tự nhiên 4.701,23 km2 và quy mô dân số 791.726 người; có 10 đơn vị ĐVHC cấp huyện (gồm 08 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố); 119 ĐVHC cấp xã (95 xã, 13 phường, 11 thị trấn).

b) ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp 263 đơn vị (216 xã, 28 phường và 19 thị trấn). Trong đó: Tỉnh Quảng Bình có 144 đơn vị (121 xã, 15 phường, 08 thị trấn); tỉnh Quảng Trị có 119 đơn vị (95 xã, 13 phường, 11 thị trấn).

c) Không thực hiện sắp xếp đối với 01 ĐVHC cấp xã do có yếu tố đặc thù.

**2. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Trị (mới)**

a) UBND tỉnh Quảng Bình xây dựng 40 phương án sắp xếp 144 ĐVHC cấp xã để hình thành 40 ĐVHC cấp xã mới, giảm 104 đơn vị, cụ thể như sau:

- 06 phương án nhập nguyên trạng 02 ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới;

- 34 phương án nhập nguyên trạng từ 03 ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới.

b) UBND tỉnh Quảng Trị xây dựng 37 phương án sắp xếp 119 đơn vị hành chính cấp xã và 01 huyện đảo để hình thành 37 ĐVHC cấp xã mới, giảm 83 đơn vị, cụ thể như sau:

- 03 phương án nhập nguyên trạng 02 ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới;

- 33 phương án nhập nguyên trạng từ 03 ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới;

- 01 phương án định hướng thành lập 01 đặc khu trên cơ sở nguyên trạng 01 huyện đảo Cồn Cỏ khi Hiến pháp (sửa đổi) và các Luật liên quan đến nội dung này được cấp có thẩm quyền ban hành và có hiệu lực thi hành.

c) Như vậy, UBND các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị đã xây dựng 77 phương án sắp xếp 263 ĐVHC cấp xã và 01 ĐVHC cấp huyện (huyện Cồn Cỏ thuộc tỉnh Quảng Trị) để hình thành 77 ĐVHC cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị (mới), giảm 187 ĐVHC cấp xã, cụ thể như sau:

- 09 phương án nhập nguyên trạng 02 ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới;

- 67 phương án nhập nguyên trạng từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 ĐVHC cấp xã mới;

- 01 phương án định hướng thành lập 01 đặc khu trên cơ sở nguyên trạng 01 huyện đảo Cồn Cỏ khi Hiến pháp (sửa đổi) và các Luật liên quan đến nội dung này được cấp có thẩm quyền ban hành và có hiệu lực thi hành.

*(chi tiết phương án tại Phụ lục kèm theo)*

**3. Kết quả sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025**

Sau sắp xếp, tỉnh Quảng Bình hiện nay còn 41 ĐVHC cấp xã, giảm 104 ĐVHC cấp xã so với trước khi sắp xếp (đạt tỷ lệ 71,72%); tỉnh Quảng Trị hiện nay còn 37 ĐVHC cấp xã, giảm 83 ĐVHC cấp xã so với trước khi sắp xếp (đạt tỷ lệ 69,74%).

Như vậy, tỉnh Quảng Trị (mới) dự kiến có tổng số 78 ĐVHC cấp xã (trong đó có 69 xã, 08 phường và 01 đặc khu), giảm 187 ĐVHC cấp xã so với trước khi sắp xếp (đạt tỷ lệ 70,83%).

**4. Về đề nghị không thực hiện sắp xếp 01 xã**

UBND tỉnh Quảng Bình đề nghị không thực hiện sắp xếp 01 xã (xã Tân Thành[[2]](#footnote-2) thuộc huyện Minh Hóa) đã bảo đảm đạt tiêu chuẩn theo quy định.

**5. Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã**

Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vịsau sắp xếp ĐVHC được thực hiện theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15. *(chi tiết tại Đề án kèm theo)*

**6.** **Về sắp xếp trụ sở, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC cấp xã**

Việc bố trí, sử dụng trụ sở, xử lý tài chính, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC cấp xã được thực hiện theo quy định của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài chính, tài sản công và hướng dẫn của Bộ Tài chính; bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*.*

**II. ĐỀ XUẤT CỦA CHÍNH PHỦ**

**1. Về hồ sơ Đề án:** Đã bảo đảm thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

**2. Về trình tự thủ tục lập Đề án**

a) Trên cơ sở Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 và các Văn bản hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, UBND các tỉnh Quảng Trị và Quảng Bình đã xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và thông qua HĐND các cấp theo quy định. Kết quả lấy ý kiến Nhân dân đạt tỉ lệ cử tri đồng thuận cao, trong đó tỉnh Quảng Trị đạt trung bình 97,49% và tỉnh Quảng Bình đạt trung bình 98,20%[[3]](#footnote-3) so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình.

Kết quả lấy ý kiến HĐND các cấp: 100% HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã của tỉnh Quảng Trị và tỉnh Quảng Bình tán thành chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn.

b) Bộ Nội vụ đã thẩm định hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình và có Tờ trình số 2050/TTr-BNV ngày 05/5/2025 (kèm theo dự thảo Tờ trình và Đề án của Chính phủ). Sau khi xem xét đề nghị của Bộ Nội vụ, Chính phủ đã biểu quyết thông qua hồ sơ Đề án về sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của tỉnh Quảng Trị (mới).

**3. Tiêu chuẩn của 77 ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp**

a) Số ĐVHC cấp xã đạt định hướng tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định: Có 75/77 ĐVHC cấp xã (đạt tỷ lệ 97,40%) bảo đảm quy định tại Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15, trong đó:

- Có 71 ĐVHC cấp xã đạt cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo định hướng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Có 04 ĐVHC cấp xã[[4]](#footnote-4) được hình thành từ việc sắp xếp, nhập từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên, được áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

b) Số ĐVHC cấp xã chưa đạt định hướng tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên hoặc quy mô dân số theo quy định: Có 02/77 ĐVHC cấp xã[[5]](#footnote-5) (chiếm tỷ lệ 2,60%) chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số theo quy định mà không thể sắp xếp thêm với các ĐVHC cấp xã liền kề. Tại Đề án đã giải trình rõ lý do và đề nghị áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15. Chính phủ thống nhất với đề xuất của địa phương, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

**4. Đề xuất, kiến nghị**

Chính phủ thống nhất với đề nghị của Bộ Nội vụ (tại Tờ trình số 2050/TTr-BNV ngày 05/5/2025) và của UBND các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị (tại Tờ trình số 813/TTr-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình và Tờ trình số 74/TTr- UBND ngày 26/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị).

Kính trình Uỷ ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

*(Kèm theo Đề án của Chính phủ, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản, tài liệu liên quan)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng, các Phó TTg Chính phủ;  - Ủy ban PL và TP của Quốc hội (20);  - Văn phòng Quốc hội (20);  - Bộ Nội vụ;  - UBND tỉnh Quảng Trị;  - UBND tỉnh Quảng Bình;  - VPCP: BTCN, các PCN,  các Vụ: TH, NC; QHĐP;  - Lưu: VT, TCCV. | **TM. CHÍNH PHỦ**  **TUQ. THỦ TƯỚNG**  **BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**  ***Đã ký***  **Phạm Thị Thanh Trà** |

1. Số liệu diện tích tự nhiên theo Quyết định số 3411/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai của cả nước năm 2023.

   Số liệu quy mô dân số do Công an các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị cung cấp tính đến ngày 31/12/2024. [↑](#footnote-ref-1)
2. Xã Tân Thành là có diện tích tự nhiên là 89,77 km2 (đạt 179,54% tiêu chuẩn) và quy mô dân số 5.513 người (đạt 110,26% tiêu chuẩn). [↑](#footnote-ref-2)
3. Phương án nhập 03 xã Đồng Hóa, Thạch Hóa và Đức Hóa thuộc huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình thành 01 xã mới là xã Tuyên Phú: Sau khi lấy ý kiến cử tri, có tỉ lệ cử tri tán thành trung bình của 03 xã đạt 81,03%, riêng xã Đức Hóa chỉ đạt 44,51% cử tri trên địa bàn tán thành (100% đại biểu HĐND xã Đức Hóa dự họp tán thành). [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong số 67 ĐVHC cấp xã được hình thành từ 67 phương án “nhập nguyên trạng từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên để hình thành 01 ĐVHC cấp xã” thì có 04 ĐVHC cấp xã chưa đạt định hướng tiêu chuẩn nhưng đã bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15: “Trường hợp sắp xếp từ 03 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thành 01 xã, phường mới thì không phải xem xét định hướng về tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này”. [↑](#footnote-ref-4)
5. (1) Xã Thượng Trạch là xã miền núi, biên giới, có diện tích tự nhiên 1.095,78 km2 (đạt 1.095,78%) và quy mô dân số 3.615 người (đạt 72,3%), có vị trí biệt lập và đông người dân tộc thiểu số sinh sống; (2) xã Tuyên Sơn có diện tích tự nhiên 132.14 km2 (đạt 440.47%) và quy mô dân số 6.738 người (đạt 42,11%), có vị trí biệt lập. [↑](#footnote-ref-5)